

Số: 364/BĐK-MNHTĐ

Đông Triều, ngày 13 tháng 9 năm 2024

BẢN ĐĂNG KÝ

Nhà trường đạt tiêu chuẩn “phòng chống tai nạn thương tích trong trường mầm non” Năm học 2024 -2025

Kính gửi: - Công an thị xã Đông Triều;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều.

Căn cứ Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường mầm non Hồng Thái Đông đăng ký phân đấu trường học đạt tiêu chuẩn Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non năm học 2024-2025 với các nội dung sau.

- 100% HS được đảm bảo an toàn tính mạng. Không có tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trong nhà trường, lớp học.
- 100% CBGV-NV và học sinh được tuyên truyền phổ biến về chính sách, pháp luật, kiến thức và kỹ năng cơ bản phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.
- Cán bộ y tế trường học được tập huấn nâng cao năng lực, sơ cấp cứu ban đầu và nắm vững kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em để tuyên truyền, vận động.
- Có tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu theo quy định đảm bảo xử lý kịp thời những trường hợp tai nạn không may xảy ra trong nhà trường.
- Thường xuyên cải tạo môi trường học tập và sinh hoạt luôn chú ý đến đường đi, sân trường bằng phẳng, không trơn trượt.
- 100% học sinh không mang các vật sắc nhọn, nguy hiểm đến trường.
- Hệ thống điện nước có nắp đậy, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.
- 100% học sinh đến trường đều được chăm sóc sức khỏe tại trường.
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Thông tư 45/2021/TT- BGDDT đến 100% CB, GV, NV nhà trường và triển khai các văn bản có nội dung liên quan đến công tác phòng chống TNNT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Miến

Số: 380/KH-MNHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 19 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH

Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non năm học 2024-2025

Căn cứ thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Thực hiện Kế hoạch số 1071/KH- PGDĐT ngày 17/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em ngành Giáo dục giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ hướng dẫn số 1629/HD-PGD&ĐT Đông Triều, ngày 17 tháng 9 năm 2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc trẻ em, năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số: 1561/PGD&ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1491/PGD&ĐT ngày 19/09/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc tăng cường triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em; công tác y tế trường học, BHYT;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của trường;

Trường mầm non Hồng Thái Đông xây dựng kế hoạch trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường học năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tổng số Cán bộ giáo viên, nhân viên: 46

Cán bộ quản lý: 03; Giáo viên mẫu giáo: 31; Nhân viên: 02, Cấp dưỡng: 06, Bảo vệ 3, lao công 01

Tổng số lớp: 14 lớp: Mẫu giáo: 11 lớp: Nhà trẻ: 03

Tổng số học sinh: 339 trẻ.

2. Thuận lợi khó khăn:

a. Thuận lợi:

Ban giám hiệu rất quan tâm đến việc đầu tư chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ học sinh và giáo viên trong trường nên rất chú trọng tạo mọi điều kiện để công tác y tế học đường được hoạt động rất tốt;

Trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của, trạm y tế xã Hồng Thái Đông, TTYT Đông Triều, Phòng GD&ĐT Đông Triều. Các đồng chí luôn tạo điều kiện động viên quan tâm đến phong trào của nhà trường; Ban Đại diện cha mẹ học sinh rất quan tâm giúp đỡ nhà trường trong việc chăm sóc sức khỏe cho con em.

b. Khó khăn:

Là trường mầm non hầu hết trẻ từ 25 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi ở độ tuổi này trẻ rất hiếu động, đùa nghịch, sức đề kháng còn yếu, nên nguy cơ dẫn đến tai nạn thương tích là rất cao.

II. MỤC TIÊU

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng. Không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường.

- 100% Cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường được tuyên truyền phổ biến xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích một cách cụ thể có hiệu quả.

- Cán bộ phụ trách ăn bán trú tại trường, nắm vững kiến thức và nội dung về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích. Có tủ thuốc, có đầy đủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu theo quy định đảm bảo xử lý kịp thời những trường hợp tai nạn không may xảy ra trong trường.

- 100% Cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường được cung cấp những kiến thức về yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu thông thường nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra

- Tổ chức học tốt, dạy tốt các chương trình GDMN về giáo dục sức khỏe cho trẻ, quản lý trẻ tốt trong các hoạt động, đồ dùng đồ chơi phải đảm bảo an toàn, tránh các vật dụng sắc nhọn...theo đúng quy định của môn học có lồng ghép.

- Thường xuyên cải tạo môi trường học tập và sinh hoạt luôn chú ý đến đường đi, sân trường bằng phẳng, không trơn trượt.

- 100% đảm bảo đón trả trẻ đúng giờ không cho học sinh nô đùa chạy ra đường.

- 100% trẻ không mang các vật sắc nhọn, nguy hiểm đến trường.

- Hệ thống điện nước có nắp đậy, đảm bảo an toàn cho trẻ. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được chú trọng. Thực phẩm phải có nguồn gốc rõ ràng.

- 100% trẻ đến trường đều được chăm sóc sức khỏe tại trường.

- 100% trẻ được cân đo vào biểu đồ để theo dõi sự phát triển của trẻ về cân nặng và chiều cao, khám sức khỏe định kỳ 2 lần /năm.

Cuối năm học nhà trường đạt chuẩn “Trường an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”

III. NỘI DUNG:

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo:

- Tổ chức rà soát, củng cố và nâng cao chất lượng điều hành, năng lực chỉ đạo triển khai các hoạt động PCTNTT của Ban chỉ đạo và các nhóm lớp trong nhà trường .

- Ban chỉ đạo nhà trường xây dựng kế hoạch, cung cấp tài liệu sách báo, tranh ảnh phục vụ cho công tác tập huấn, tuyên truyền và giáo dục.

- Chỉ đạo bồi dưỡng, hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh cách phòng chống tai nạn thương tích và XD trường học an toàn cho trẻ trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống TNTT và xây dựng trường học an toàn.

- Cập nhật và theo dõi các vụ TNTT đã xảy ra đối với trẻ trong nhà trường để kịp thời xử lý, chấn chỉnh và rút kinh nghiệm trong nhà trường.

2. Công tác bồi dưỡng, tập huấn, giáo dục và tuyên truyền:

- Duy trì đẩy mạnh việc lồng ghép các nội dung phòng chống TNTT, xây dựng trường học an toàn vào các hoạt động hàng ngày của trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

- Phối hợp tốt giữa gia đình, nhà trường và toàn xã hội trong việc giáo dục cho trẻ biết giữ gìn và bảo vệ môi trường, tích cực tham gia công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, phòng chống TNTT, xây dựng trường học an toàn, thân thiện.

- Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và các cháu nắm vững được những kiến thức cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích, tập trung triển khai một số chuyên đề:

- Giáo dục nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo, chống xâm phạm nhân phẩm và thân thể của các cháu.

- Giáo dục cho các cháu biết sống thân thiện, hòa nhập với cộng đồng, đoàn kết với bạn bè, vui vẻ, tự tin trong các hoạt động.

- Giáo dục về luật ATGT, phòng chống đuối nước, cháy nổ, điện giật...
- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn về công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, công tác vệ sinh dinh dưỡng và an toàn thực phẩm trong nhà trường.
- Tăng cường việc GD cho trẻ các kỹ năng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, bảo vệ và ứng phó với những tình huống bất thường do thiên tai gây ra (Mưa úng, bão lụt, sấm sét...). Cung cấp kịp thời cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và các cháu các kiến thức cơ bản trong việc thực hành các tình huống.
- Phối hợp với trạm y tế xã Hồng Thái Đông hướng dẫn sơ, cấp cứu một số TNTT thường gặp trong nhà trường.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lồng ghép nội dung phòng chống TNTT với tuần lễ Quốc gia về an toàn vệ sinh trong lao động, phòng chống cháy nổ, tháng an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn giao thông với các hình thức tuyên truyền phong phú và đạt hiệu quả cao.

3. Công tác khảo sát, khắc phục các nguy cơ gây TNTT và xử lý khi TNTT xảy ra:

- Tiếp tục phối hợp tốt với các cơ quan: Công an, y tế..., tham mưu với chính quyền địa phương về công tác khảo sát nguy cơ TNTT trong và ngoài nhà trường. Phân tích, xác định rõ nguyên nhân dẫn đến các tai nạn thương tích, từ đó bổ sung các biện pháp phòng chống TNTT có hiệu quả.
- Chủ động giám sát, phát hiện và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây TNTT, không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng trong nhà trường. Chủ động xây dựng phương án thoát hiểm đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và các cháu khi có thiên tai, hỏa hoạn xảy ra..., cần xử lý nhanh chóng, kịp thời đúng quy định khi có TNTT xảy ra.
- Trang bị đầy đủ tủ thuốc sơ cứu theo đúng yêu cầu quy định.
- Đảm bảo tuyệt đối công tác vệ sinh dinh dưỡng và ATTP và công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết trong nhà trường.

*** Một số nguy cơ xảy ra tai nạn và cách phòng tránh:**

TT	Các tình huống xảy ra	Biện pháp phòng tránh
1	Ngã, té do: - Sàn nhà trơn, bậc cầu thang, khung cửa sổ, lan can, bàn ghế, khu vui chơi.	- Cầu thang, ban công, lan can, cửa sổ trong khu vực trường cần đảm bảo an toàn, có tay vịn, có cửa chắn ở đầu và cuối khu vực cầu thang. - Bàn ghế vững chắc, mặt bàn nhẵn, góc bàn không nhọn.

	- Nhà từ trên cao xuống. - Chạy nhảy, đuổi nhau. - Leo trèo cây, cầu thang. - Mặt sân trường gồ ghề	- Không cho trẻ leo trèo lan can cầu thang, cửa sổ, lan can hiên lớp học... - Không cho trẻ chạy nhảy, đuổi nhau, chơi khu vực vườn cỏ tích, vận động khi không có sự giám sát của GV. - Luôn giữ sàn nhà, sàn nhà vệ sinh khô ráo. - Sân trường bằng phẳng, không mấp mô, gồ ghề, trơn trượt, đọng nước. - Các góc, cạnh bồn hoa cây cảnh trong khu vực vận động, sân trường không để góc cạnh.
2	Bị các vật sắc nhọn đâm vào phần mềm gây thương tích và chảy máu.	- Giáo viên cần chỉ dẫn cho trẻ thấy được sự nguy hiểm của các vật sắc nhọn khi chơi. - Các vật sắc nhọn như dao, kéo GV cần để cao hơn trẻ để trẻ không với tới. - Cán bộ Y tế và GV cần phải nắm rõ cách sơ cứu khi có trẻ bị thương tích.
3	Bỏng do: - Thức ăn còn nóng, nước sôi, hóa chất...	- Không để trẻ đến gần khu vực có thức ăn còn nóng, khu vực nhà bếp. - Các khu vực để hóa chất cần để cao hơn tầm tay của trẻ. - Thức ăn đưa về lớp không quá nóng. - Giáo viên không được dùng điện để đun nấu, ủi đồ trong khu vực lớp học.
4	Đuối nước do: Ao hồ, Bể bơi, bể nước, thau, chậu, xô để nước...	- Giáo viên cần GD cho trẻ không nên tắm ở ao hồ, bể bơi khi không có người lớn bên cạnh. - Tuyên truyền và khuyến khích PH nên cho trẻ đi tập bơi. - Các bể nước phải có nắp đậy và khóa, các thùng chứa nước phải có nắp đậy, không để tồn và chứa nước trong các xô chậu trong nhà vệ sinh.
5	Điện giật do: - Các thiết bị dây điện đã cũ, bị hở do lâu ngày,	- Cầu giao điện và các ổ cắm điện phải đặt ở những nơi trẻ không với tới được. - Các dụng cụ, thiết bị điện phải đảm bảo an

ĐƠN
Đ

	chuột, dán gập nhám. - Hệ thống điện trong lớp xuống cấp, không an toàn.	toàn, không hở mạch điện, không để ở gần các khu vực trẻ hay đi lại. Giáo viên phải thường xuyên kiểm tra thiết bị điện trong lớp, nếu thấy không an toàn phải cho sửa chữa và thay thế. - Giáo viên cần tắt hết nguồn điện trước khi không sử dụng nữa và trước khi ra khỏi phòng. Lấy băng dính bịt kín các ổ điện không thường xuyên sử dụng đến.
6	Học dị vật do: - Đồ dùng, đồ chơi ở lớp. - Thức ăn.	- Khi trẻ HĐ chơi ở các góc, giáo viên phải thường xuyên quan tâm nhắc nhở trẻ chơi đúng cách. Các góc chơi của trẻ phải có nội quy chơi, GD trẻ không cầm đồ chơi nhỏ: sỏi, khuy áo, hạt hạt... đưa vào tai, mũi, miệng....

4. Công tác kiểm tra, đánh giá:

- Phối hợp tốt với các cơ quan chức năng, tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt là công tác kiểm tra đột xuất về điều kiện cơ sở vật chất, vật liệu cháy nổ, đồ dùng gây nguy hiểm. Nhà trường cần có biện pháp phát hiện kịp thời các nguy cơ gây ra TNTT trong nhà trường để không xảy ra những điều đáng tiếc.

- Thường xuyên tổ chức, tự kiểm tra, đánh giá theo quy định về xây dựng trường học an toàn và phòng chống TNTT của Bộ GD&ĐT quy định.

5. Chế độ thông tin, báo cáo:

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định 3 tháng/lần; Ban chỉ đạo của trường hợp và thống kê, báo cáo ban chỉ đạo của ngành GD&ĐT quy định.

- Trường hợp xảy ra các sự cố bất thường, yêu cầu GV các khu phải báo cáo về thường trực Ban chỉ đạo phòng chống TNTT của trường (Ban giám hiệu).

6. Phân công theo dõi, kiểm tra

- Bộ phận y tế học đường phụ trách sơ cứu cho trẻ khi gặp rủi ro do vui chơi cũng như không may trong khi học tập. Bảo vệ phối hợp với giáo viên trường không để học sinh ra khỏi cổng trường trong giờ học phòng tai nạn giao thông

- Hàng tháng kiểm tra việc thực hiện của nhà trường và sinh hoạt hội đồng sư phạm hàng tháng, nghe ý kiến trao đổi của giáo viên về CSVC, lớp học không đảm bảo an toàn. Thường xuyên kiểm tra tủ thuốc sơ cứu đầy đủ thuốc cần thiết để cấp cứu khi xảy ra tai nạn hoặc bị chấn thương. Hàng ngày phân công kiểm tra VSATTP tại bếp ăn bán trú về tiêu chuẩn, định lượng.

- Tổ chức đánh giá quá trình triển khai và kết quả hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, đề nghị công nhận

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các bộ phận chuyên môn tổ chức triển khai cho toàn thể CBGVNV kế hoạch thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả hàng tháng trong cuộc họp hội đồng nhà trường.

Bộ phận kế toán, ban y tế có kế hoạch dự trù kinh phí mua sắm trang bị bổ sung các đồ dùng, thiết bị cần thiết phục vụ cho kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, cán bộ nhân viên giáo viên trong nhà trường. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh về ban giám hiệu kịp thời giải quyết ./.

Nơi nhận:

- PGD & ĐT (Đề bc);
- CBGVNV(Đề t/ h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Miên

Số: 225/BC-MNHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 20 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Quá trình triển khai và kết quả thực hiện “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” Năm học 2024– 2025

Căn cứ thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục Mầm Non;

Thực hiện Kế hoạch số 1071/PGD&ĐT ngày 17/9/2021 về thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ hướng dẫn số 1629/HD-PGD&ĐT Đông Triều, ngày 17 tháng 9 năm 2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc trẻ em, năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số: 1561/PGD&ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1491/PGD&ĐT ngày 19/09/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc tăng cường triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em; công tác y tế trường học, BHYT;

Trường Mầm non Hồng Thái Đông Báo cáo kết quả thực hiện “Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” cho các cháu trong năm học 2024– 2025 cụ thể như sau:

1. Cơ sở vật chất.

- Trường đặt tại khu dân cư phù hợp với quy hoạch chung, thuận lợi cho trẻ em đến trường.

- Đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường.

- Khuôn viên của cơ sở có tường bao ngăn cách với bên ngoài.

- Cổng trường phải chắc chắn, đóng, mở theo quy định.

- Có biện pháp chống ùn tắc giao thông vào giờ đón và trả trẻ.

- Có số điện thoại của cơ quan y tế gần nhất,

*** Khối các phòng (phòng học, phòng ngủ, phòng chơi)**

- Được xây dựng kiên cố, đảm bảo an toàn.

- Đảm bảo lối thoát hiểm khi có sự cố.

- Cửa sổ có chấn song chắc chắn và an toàn.

- Nền nhà (phòng) luôn khô ráo, không bị trơn trượt.
- Cầu thang có tay vịn.
- Lan can có chân song chắc chắn, đảm bảo kích thước quy định, trẻ không chui, trèo qua được.
- Các vật sắc nhọn (dao, kéo...) để nơi quy định và trẻ không với tới.
- Phích nước nóng được đặt ở nơi an toàn ngoài tầm với của trẻ.
- Đồ dùng chăm sóc, dạy trẻ được sắp xếp gọn gàng, an toàn cho trẻ.
- Hệ thống điện trong lớp học đảm bảo an toàn, tất cả ổ cắm điện cố định và di động được đặt ở nơi trẻ không với tới.

*** Nhà bếp (phòng bếp)**

- Có bếp riêng, bếp đặt xa lớp mẫu giáo, nhóm trẻ.
- Nhà bếp được sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
- Quy trình chế biến, nấu nướng, chia thức ăn được sắp xếp theo nguyên tắc bếp ăn một chiều.
- Thực phẩm đảm bảo vệ sinh, rõ nguồn gốc, còn thời hạn sử dụng.
- Thực hiện lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định.
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Có đủ nước sạch sử dụng.
- Đảm bảo việc xử lý các chất thải đúng nơi quy định.
- Nhân viên được tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm và khám sức khỏe định kỳ theo quy định 1 lần / năm.
- Không để trẻ em vào bếp.
- Có phương án, dụng cụ, phương tiện để xử lý khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

*** Sân Vườn**

- Sân trường, bãi tập bằng phẳng, có cây xanh
- Chậu hoa, cây cảnh được đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn.
- Không trồng những cây có vỏ, lá, hoa chứa chất độc hại và mùi hôi thối.
- Đường đi lại bằng phẳng, khô ráo, thuận tiện.

*** Công trình chứa nước, công trình vệ sinh**

- Công trình vệ sinh phù hợp với độ tuổi của trẻ (bậc lên, chỗ ngồi, tay vịn).
- Nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ, dễ cọ rửa.
- Công trình vệ sinh ở vị trí cô giáo quan sát được trẻ khi trẻ đi vệ sinh.

*** Phương tiện phục vụ**

- Không có những đồ chơi dễ gây ra tai nạn thương tích cho trẻ.
- Bàn, ghế chắc chắn, mặt bàn không được trồi đỉnh, góc bàn nhọn.

- Giá, kệ chắc chắn, kê xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện cho trẻ khi sử dụng.
- Đồ dùng, đồ chơi phù hợp với độ tuổi của trẻ
- Đồ dùng, đồ chơi làm bằng chất liệu không gây độc hại cho trẻ.
- Đồ chơi ngoài trời thường xuyên được kiểm tra, tu sửa, bảo dưỡng.
- Đồ dùng chăm sóc dạy trẻ được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện hợp lý và an toàn cho trẻ khi sử dụng
- Dụng cụ đựng hóa chất (các chất tẩy rửa), các loại thuốc phải có nhãn rõ ràng để đúng nơi quy định. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định của nhà nước.

2. Tổ chức nhà trường:

- Trường có xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích cụ thể trên cơ sở thực tế của trường mầm non Hồng Thái Đông.
- Nhà trường có Ban chỉ đạo công tác y tế trường học, hàng năm xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường, có cán bộ chuyên trách về công tác y tế trường học, được tập huấn để thực hiện tốt các hoạt động sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.
- Môi trường xung quanh trường an toàn và có hiệu quả.
- Giảm được các yếu tố nguy cơ gây thương tích cho trẻ trong nhà trường (trên 85% nội dung theo bảng kiểm trường học an toàn được đánh giá là đạt).
- Có các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích như: tuyên truyền, giáo dục can thiệp, khắc phục, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn thương tích:
 - * Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích bằng nhiều hình thức như tờ rơi, băng rôn, áp phích, khẩu hiệu, gọc tuyên truyền, phát thanh...
 - * Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp, giảm nguy cơ gây tai nạn, thương tích.
 - * Cải tạo môi trường chăm sóc, nuôi, dạy an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.
 - * Kiểm tra, phát hiện và khắc phục nguy cơ gây thương tích, tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp do: ngã, vật sắc nhọn đâm, cắt, đuối nước, tai nạn giao thông, bỏng, điện giật, ngộ độc.
 - * Huy động sự tham gia của các thành viên trong nhà trường, phụ huynh của trẻ và cộng đồng, phát hiện và báo cáo kịp thời các nguy cơ gây tai nạn thương tích để có các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích tại trường/ lớp.

* Nâng cao năng lực cho cán bộ - giáo viên của trường về các nội dung phòng, chống tai nạn thương tích.

* Có tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu theo quy định.

* Có quy định về phát hiện về xử lý tai nạn, có phương án khắc phục các yếu tố các nguy cơ gây tai nạn và có phương án dự phòng xử lý tai nạn thương tích.

- Thiết lập hệ thống ghi chép, theo dõi, giám sát và báo cáo xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện “ xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” .

- Trong năm học không có trẻ bị tử vong hay bị thương tích nặng phải nằm viện do tai nạn, thương tích xảy ra trong trường.

3. Giáo viên:

- Có chuyên môn về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Được dự các lớp tập huấn về phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ

- Luôn quan sát tới trẻ mọi lúc, mọi nơi, không làm việc riêng, không bỏ lớp

- Biết cách sơ cứu, cấp cứu khi tai nạn xảy ra.

- Tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ

- Thường xuyên trao đổi với gia đình của trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ nói chung và việc phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ nói riêng.

Trên đây là báo cáo kết quả “Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” của trường Mầm non Hồng Thái Đông, rất mong được sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, tạo điều kiện giúp đỡ nhà trường khắc phục hạn chế còn tồn tại để trường hoàn thành tốt công tác./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Miến

BẢNG KIỂM
TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH
TRƯỜNG MỸ HỒNG THÁI DƯƠNG
(Nhà trường tự đánh giá)

Năm học 2024 -2025

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Đánh giá (đạt/chưa đạt)
A	Tiêu chí về cơ sở vật chất	
1	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật	
<u>1</u>	Địa điểm, quy mô, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định.	Đạt
<u>2</u>	Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường đảm bảo kiên cố, vững chắc, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt
3	Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt; có hệ thống biển chỉ dẫn các vị trí, khu vực vui chơi bằng ký hiệu phù hợp với nhận thức của trẻ.	Đạt
4	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây cổ thụ được gia cố, chặt, tỉa bảo đảm an toàn, tránh gãy đổ.	Đạt
<u>5</u>	Hệ thống bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có quả vỏ cứng, hoa, quả có nhựa độc, gai sắc hoặc thu hút ruồi, muỗi.	Đạt
<u>6</u>	Hệ thống chứa nước (giếng, bể, bồn...) có nắp đậy, khóa chắc chắn; có cửa hoặc rào chắn ở lối ra các khu vực như kênh, mương, suối, ao, hồ, hố sâu, bể bơi (nếu có).	Đạt
7	Hệ thống cống, rãnh bảo đảm kín, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường; khu thu gom rác thải bố trí độc lập, có lối ra vào riêng cách xa các khối phòng chức năng; bảo đảm thu gom rác thải đúng quy định.	Đạt
<u>8</u>	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được nghiệm thu; thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định theo quy định và bảo đảm hoạt động bình thường.	Đạt

9	Phòng y tế có các loại thuốc thiết yếu, bảo đảm còn hạn sử dụng; có dụng cụ sơ cấp cứu và các điều kiện trang thiết bị phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định; có bảng hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ em.	Đạt
II Phòng sinh hoạt chung		
10	Phòng nhóm/lớp không thấm dột, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng	Đạt
11	Hệ thống cửa (ra vào, cửa sổ) có móc cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn; cửa ra vào của nhóm trẻ có thanh chắn an toàn.	Đạt
12	Không gian trong phòng, nhóm được bố trí thân thiện, phù hợp với độ tuổi, màu sắc trung tính; chiều cao các tranh ảnh, thiết bị phù hợp tầm nhìn của trẻ.	Đạt
13	Góc chơi bố trí phù hợp với diện tích phòng, nhóm/lớp, an toàn và thuận tiện cho trẻ hoạt động; không bố trí góc chơi ở khu vực cửa ra vào và cửa nhà vệ sinh.	Đạt
14	Các khu vực trong nhóm/lớp có hệ thống chỉ dẫn/quy định bằng ký hiệu khoa học, phù hợp nhận thức của trẻ.	Đạt
15	Dây điện, ổ cắm điện, ăng-ten tivi, cầu chì, công tắc...được đặt ở nơi trẻ không với tới (độ cao lớn hơn 1,50 m tính từ mặt sàn) hoặc có hộp/nắp/lưới an toàn.	Đạt
III Hiên chơi, lan can, cầu thang		
16	Lan can, hiên chơi thiết kế đúng quy định (chiều cao lớn hơn 1m, sử dụng các thanh đứng với khoảng cách nhỏ hơn 10 cm, không làm các thanh phân chia ngang) hoặc được gia cố chắc chắn, đảm bảo an toàn; không kê bàn ghế và đồ dùng ở khu vực lan can.	Đạt
17	Cầu thang có tay vịn, bậc thang thiết kế đúng quy định, dễ sử dụng đối với trẻ; thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt
IV Nhà vệ sinh		
18	Có thiết bị vệ sinh phù hợp với trẻ, dễ sử dụng; có đủ nước để sử dụng; đối với lớp mẫu giáo, bố trí riêng nhà vệ sinh cho trẻ em gái và trẻ em trai.	Đạt
19	Nhà vệ sinh bảo đảm giáo viên dễ quan sát; nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ; dụng cụ có chứa nước (xô, chậu...) có nắp đậy an toàn.	Đạt

21	Có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật	Đạt
22	Dụng cụ đựng hóa chất (các chất tẩy rửa...) có nhãn rõ ràng để xa tầm với của trẻ em. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định.	Đạt
V	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu	Đạt
23	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhóm/lớp bảo đảm an toàn, phù hợp với độ tuổi; đồ dùng, đồ chơi theo danh mục và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định.	Đạt
<u>24</u>	Đồ chơi ngoài trời bố trí ở vị trí an toàn, bảo đảm trẻ dễ sử dụng; không sử dụng những đồ chơi đã gãy, hỏng có nguy cơ mất an toàn với trẻ.	Đạt
25	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp khoa học, phù hợp với độ tuổi, thân thiện, thuận tiện cho trẻ tiếp cận sử dụng; hệ thống tủ, giá, kệ... được kê xếp an toàn, có vít/chốt cố định.	Đạt
26	Bình chứa nước uống, tủ/giá đựng ca cốc được bố trí tại khu vực trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng.	Đạt
27	Tài liệu, học liệu bảo đảm yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và nhu cầu nhận thức của trẻ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, kích thích tính tò mò, khám phá, ham hiểu biết ở trẻ.	Đạt
<u>28</u>	Các đồ dùng, giáo cụ trực quan dễ gây mất an toàn (dao, kéo, hạt, ...) chỉ cho trẻ sử dụng khi có sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên.	Đạt
29	Có đồ dùng, trang thiết bị, đồ chơi, học liệu chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ em khuyết tật, trẻ em có nhu cầu đặc biệt.	Chưa đạt
VI	Nhà bếp	
30	Độc lập với các khối phòng chức năng; bảo đảm về thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, lưu thông không khí.	Đạt
31	Có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ.	Đạt
<u>32</u>	Có hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc biên bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ của thực phẩm.	Đạt

33	Quy trình chế biến, nấu nướng, chia ăn bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm	Đạt
34	Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định.	Đạt
B	Tiêu chí về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và môi trường sư phạm	
35	Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.	Đạt
36	Không có tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em xảy ra trong cơ sở giáo dục mầm non.	Đạt
37	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn nâng cao năng lực về bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; kỹ năng sơ, cấp cứu; phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử sư phạm.	Đạt
38	Có đủ giáo viên theo quy định.	Đạt
39	Nhân viên nấu ăn bảo đảm các điều kiện về sức khỏe và kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định.	Đạt
40	Thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày; thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt.	Đạt
41	Trang phục của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gọn gàng, lịch sự, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.	Đạt
C	Tiêu chí về tổ chức hoạt động; quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội	
42	Có kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt
43	Số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt
44	Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ (đối với cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức ăn bán trú).	Đạt

45	Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai...)	Đạt
46	Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp.	Đạt
47	Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ.	Đạt
48	Có bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định.	Đạt
49	Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với ngành y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.	Đạt
50	Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt

Tự nhận: Đạt 49/50 nội dung. Thực hiện tốt các nội dung trong bảng kiểm.

Ngày.....tháng năm 2025

Hồng Thái Đông, ngày 20 tháng 5 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Miên